

Bản án số: 358/2024/HS-ST
Ngày 30-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Sĩ Tiến

2. Ông Đặng Ngọc Thương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Khuất Cao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh T – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 327/2024/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 401/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024, Quyết định số 25/2024/QĐ-TĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc T1, sinh năm 2001 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: 167/6 đường C, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim P.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 287/2021/HS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 25-6-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956, địa chỉ: 1 đường C, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1965, địa chỉ: 2 N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trước nhà số B đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B bắt quả tang Nguyễn Phúc T1, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán cùng vật chứng thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra, T1 khai nhận: Vào ngày 16-6-2024, T1 gặp người nam giới tên T2 không rõ nhân thân lai lịch mua 2.000.000 đồng tiền ma túy khay (Ketamine) và ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc (MDMA) sau đó mang về nhà cất giấu. Khoảng 20 giờ ngày 25-6-2024, một người nam giới (không rõ lai lịch) liên lạc với T1 hỏi mua 01 (một) gói ma túy khay và 03 (ba) viên thuốc lắc, sẵn có ma túy đang cất giấu tại nhà, T1 đồng ý bán ma túy cho người này và báo giá tiền là 3.700.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm ngàn đồng) bao gồm giá ma túy khay là 2.800.000 đồng (Hai triệu, tám trăm ngàn đồng) và thuốc lắc là 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng). Người nam giới đồng ý mua và hẹn địa điểm để mua bán trái phép chất ma túy là tại khu vực đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau đó T1 lấy số ma túy đựng trong bao thuốc lá màu vàng hiệu Thăng Long, bỏ vào túi quần đang mặc và điều khiển xe máy Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 72L3-3720 đến trước nhà số B đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chờ người nam giới đến để bán ma túy. Tại đây, T1 đã lấy số ma túy cất giấu trong túi quần thả xuống mặt đường ngay cạnh vị trí T1 đang đứng và đợi người mua đến thì T1 sẽ chỉ ma túy cho người này tự nhặt (không phải đưa trao tay trực tiếp) nhằm mục đích tránh bị Cơ quan công an phát hiện thu giữ trên người T1 thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ.

Lời khai của Nguyễn Phúc T1 phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với chứng cứ thu thập được.

Tại Kết luận giám định số 428/KL-KTHS-MT, ngày 29-06-2024 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh B, kết luận:

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an phường A – CATP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Hoàng Văn Đ, Mai Việt K, Nguyễn Phúc T1, Lâm Văn S, Mai Công B, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu A1): Mẫu A1 có khối lượng 1,8817 gam, là ma túy, loại Ketamine;

Khối lượng 1,8817 gam ma túy loại Ketamine, đây là chất ma túy khác ở thể rắn và 1,2915 gam ma túy loại MDMA là của T1 nhằm mục đích mua bán. Cả hai chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần áp dụng Khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018 ngày 02-02-2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, xác định như sau:

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine (chất ma túy khác ở thể rắn) được quy định tại điểm n, Khoản 2 Điều 251 BLHS là 9,4085% (1,8817 gam so với 20 gam).

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 BLHS là 25,83% (1,2915 gam so với 05 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất đó được quy định tại Khoản 2 Điều 249 BLHS là 35,2385%.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng Tiến hành thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

+ 01 (một) bao thuốc lá màu vàng hiệu Thăng Long bên trong có 01 (một) gói ma túy khay (Ketamine) và 03 (ba) viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc (MDMA) sau giám định hoàn lại 02 phong bì niêm phong số 428/1 và số 428/2 ngày 01-7-2024.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 số máy MQ9F2LL/A; số seri DX3XKCPAJCM1.

+ 01 (một) xe máy BKS: 72L3 -3720 nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xám đen, số máy 5B93014714, số khung RLCJ5B9307Y014714.

Tại Bản cáo trạng số 317/CT-VKSTPVT ngày 30 tháng 9 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Phúc T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phúc T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) bao thuốc lá màu vàng hiệu Thăng Long bên trong có 01 (một) gói ma túy khay (Ketamine) và 03 (ba) viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc (MDMA) sau giám định hoàn lại 02 phong bì niêm phong số 428/1 và số 428/2 ngày 01-7-2024 là tang vật vụ án. Do vậy, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 428/1 và số 428/2 ngày 01-7-2024

+ Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 số máy MQ9F2LL/A; số seri DX3XKCPAJCM1 do bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên hệ mua bán ma túy.

+ Đề nghị trả lại cho ông Nguyễn Văn X (ông ngoại của bị cáo) 01 (một) xe máy BKS: 72L3 -3720 nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xám đen, số máy 5B93014714, số khung RLCJ5B9307Y014714 do ông X đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo mượn xe trên của ông X để đi làm, ông X không biết bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

* Bị cáo Nguyễn Phúc T1 đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn X, người chứng kiến là ông Nguyễn Ngọc M vắng mặt. Xét ông X, ông M đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của ông X, ông M không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông X, ông M theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phúc T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 25 tháng 06 năm 2024, tại trước nhà số B đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B bắt quả tang Nguyễn Phúc T1 có hành vi Tàng trữ trái phép 1,8817 gam, là ma túy, loại Ketamine và 1,2915 gam, là ma túy, loại MDMA, nhằm mục đích mua bán. Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng Ketamine và MDMA mà T1 tàng trữ nhằm mục đích mua bán là 35,2385%.

Hành vi bị cáo Nguyễn Phúc T1 thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo có tiền án, bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà vì lợi nhuận, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ Tịch thu, tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong số 428/1 và số 428/2 ngày 01-7-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong chứa ma túy là tang vật của vụ án.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 số máy MQ9F2LL/A; số seri DX3XKCPAJCM1 do bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán ma túy.

+ 01 (một) xe máy BKS : 72L3 -3720 nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xám đen, số máy 5B93014714, số khung RLCJ5B9307Y014714 do ông Nguyễn Văn X (ông ngoại của bị cáo) đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra bị cáo khai: Bị cáo mượn chiếc xe trên của ông X để đi làm, ông X không biết bị cáo sử dụng để đi mua bán ma túy. Do ông X không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn X.

Đối với người nam giới tên T2 bán ma túy cho T1 và người nam giới liên hệ mua ma túy của T1 không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc T1 **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 428/1 và số 428/2 ngày 01-7-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 số máy MQ9F2LL/A; số seri DX3XKCPAJCM1.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn X 01 (một) xe máy BKS: 72L3 -3720 nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xám đen, số máy 5B93014714, số khung RLCJ5B9307Y014714.

Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 01/BB-CCTHADS ngày 01-10-2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huê

